

Số: 04/2020/QĐST -HNGĐ

Ngày: 10/01/2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Bà Lại Thị Thu Thủy

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Việt Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 707/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về “Yêu cầu yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 26/2019/QĐST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Cung Ngọc Đ, sinh năm: 1969; địa chỉ: 228/44 đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt);

Bà Đặng Thị Kim N, sinh năm: 1973; địa chỉ: 228/44 đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt);

Đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T, sinh ngày 06/9/2006; địa chỉ: đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Cung Thị Bích P, sinh năm: 1957; địa chỉ: 228/44 đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T, sinh ngày 06/09/2006, địa chỉ: 228/44 đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về việc dân sự, do trẻ T hiện đang cư trú tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 5 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về việc giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngày 28/12/2019, và bà Cung Thị Bích P có đơn đề nghị Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt họ. Căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

- Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N trình bày ý kiến như sau:

Ông Đ và bà Ngọc là cha và mẹ ruột của cháu Cung Nguyễn Mai T, vào năm 2006 khi sinh cháu Cung Nguyễn Mai T, ông Đ và bà N gặp nhiều khó khăn vừa phải nuôi 03 đứa con nhỏ nên đời sống chật vật vì vậy, ông Đ và bà Ngọc có cho cháu Cung Nguyễn Mai T làm con nuôi của chị ruột của ông Đ và bà N là bà Cung Thị Bích P.

Thời gian đầu bà P nuôi dưỡng cháu Cung Nguyễn Mai T rất tốt, tuy nhiên thời gian gần đây khoảng năm 2018 thì chị P có thái độ phân biệt đối xử giữa con trai của chị là cháu Uông Minh P sinh năm 1980 với con của chúng tôi là cháu Cung Nguyễn Mai T như: Khi con trai của chị P không đồng ý cho chị P đóng tiền cho cháu Mai T đi học thêm vì sợ tốn tiền thì chị cũng đồng ý và chấm dứt việc học thêm của cháu. Con trai của chị P có hành vi phân biệt đối xử cho rằng cháu Mai T là con nuôi thôi thì vì sao lại được bà P chiều chuộng và nhiều ưu đãi đồng thời con trai của bà P còn can thiệp không đồng ý cho bà tiếp tục nuôi bé Mai T. Từ đó xung đột giữa con ruột của bà P là cháu Uông Minh P với cháu Mai T thường xuyên xảy ra, bà P thì nghe lời con nên có hành vi phân biệt đối xử đối với con gái của ông Đ và bà N làm cho cháu bị tổn thương và cháu cũng mong muốn được sống cùng với ông Đ và bà N là cha mẹ ruột của cháu.

- Theo bản tự khai ngày 23/12/2019 của bà Cung Thị Bích P có ý kiến như sau:

Nguyên vào năm 2006 bà P có nhận con nuôi là trẻ Cung Nguyễn Mai T hiện nay là con của ông Đ và bà Ngọc và các thủ tục cho nhận con nuôi đã được Ủy Ban Nhân Dân Phường 9 Quận 11 lập. Ông Đ là em trai ruột của bà P còn bà Ngọc là vợ của ông Đ.

Vào năm 2006, vợ chồng ông Đ và bà Ngọc sinh bé Cung Nguyễn Mai T là con thứ 4 và bà P độc thân (đã ly hôn) chỉ có 01 con trai tên Uông Minh P sinh năm 1980 nên bà P có nhận trẻ Cung Nguyễn Mai T làm con nuôi. Bà P từ

khi nhận nuôi trẻ T cho đến 2018 đã chăm sóc và cho đi học đàng hoàng. Thế nhưng 02 năm qua, do lớn tuổi, lại bệnh tật nhiều nên sức khỏe kém lại nghỉ hưu không làm ra tiền nên con trai của bà P là cháu Ưông Minh P tỏ thái độ không bằng lòng khi bà vừa bệnh tật lại phải lo cho con nhỏ là cháu Mai T. Việc tiếp tục nuôi trẻ Mai T làm cho gia đình bà P thường xuyên bị xung đột giữa con ruột với con gái nuôi của bà P và đã làm cho cháu bị tổn thương, bà P lo sợ việc tiếp tục nuôi trẻ Mai T sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý phát triển của trẻ vì trẻ đang độ tuổi chuyển biến phát triển tâm sinh lý. Nay bà P đồng ý các yêu cầu của ông Đ và bà Ngọc đó là: Đồng ý chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T; Đồng ý giao trẻ Cung Nguyễn Mai T cho cha mẹ ruột của cháu là ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[4] Cơ sở pháp luật để giải quyết yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi:

Theo Bản Kết Luận giám định ADN của Viện Công Nghệ Sinh Học ngày 03/12/2019 thì giữa ông Cung Ngọc Đ và trẻ Cung Nguyễn Mai T có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất là 99,99998384412703%;

Theo Bản Kết Luận giám định ADN của Viện Công Nghệ Sinh Học ngày 16/12/2019 thì giữa bà Đặng Thị Kim N và trẻ Cung Nguyễn Mai T có mối quan hệ huyết thống mẹ - con với xác suất là 99,99999998901532%;

Theo khoản 3 Điều 13 Luật nuôi con nuôi năm 2010 quy định hành vi bị cấm “phân biệt đối xử giữa con ruột và con nuôi” căn cứ vào lời khai của bà P là người trực tiếp đang nuôi trẻ T và tại Biên bản ghi nhận ý kiến của trẻ lập tại Tòa án ngày 23/12/2019 đều xác định bà P có sự phân biệt đối xử giữa con ruột và con nuôi. Đây là căn cứ chấm dứt con nuôi đối với trẻ chưa thành niên quy định tại Khoản 4 Điều 25 nên Tòa án nhận thấy yêu cầu của ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N là có cơ sở cần chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu quan điểm về việc tuân theo Pháp luật của Thẩm phán và ý kiến đối với yêu cầu của các đương sự: “Thẩm phán giải quyết vụ việc đúng quy định nhưng chậm Thông báo thụ lý cho Người bị yêu cầu và mở Phiên họp xét Việc dân sự đúng thời hạn so với quy định. Về yêu cầu của các đương sự: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 11 chấp nhận yêu cầu của ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T của bà Cung Thị Bích P”.

Với những căn cứ trên, Tòa án nhân dân Quận 11 xét thấy có đủ cơ sở pháp lý chấp nhận yêu cầu của ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N.

[4] Về lệ phí: Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N phải chịu lệ phí yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 13; Khoản 4 Điều 25 và Điều 27 của Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N.

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Cung Thị Bích P đối với trẻ Cung Nguyễn Mai T, sinh ngày 06/9/2006.

- Các quyền, nghĩa vụ giữa mẹ nuôi (Cung Thị Bích P) với con nuôi là trẻ Cung Nguyễn Mai T chấm dứt kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Giao cho ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N là cha mẹ ruột của trẻ Cung Nguyễn Mai T, sinh ngày 06/9/2006 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ T.

- Các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đẻ (quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng, đại diện theo pháp luật, bồi thường thiệt hại, quản lý, định đoạt tài sản riêng đối với con) được khôi phục kể từ ngày Quyết định có hiệu lực Pháp luật.

- Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N được quyền liên hệ với các cơ quan chức năng để tiến hành làm lại Giấy khai sinh cho trẻ Cung Nguyễn Mai T theo đúng quy định pháp luật.

2. Lệ phí Việc dân sự phải nộp: Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0015237 ngày 11/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Ông Cung Ngọc Đ và bà Đặng Thị Kim N và bà Cung Thị Bích P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 11;
- Chi cục THA DS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Lại Thị Thu Thủy

